

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1607/GĐĐT
V/v điều chỉnh và thống nhất số
liệu đầu năm học 2019 – 2020

Cần Giờ, ngày 03 tháng 10 năm 2019

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Chuyên biệt Cần Thạnh;
- Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Cần Thạnh, An nghĩa và Bình Khánh;
- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Thạnh An;
- Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

Căn cứ vào báo cáo thống nhất với số liệu hoặc có điều chỉnh số liệu đầu năm học 2019 – 2020 của các đơn vị trường học, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên. Phòng Giáo dục và Đào tạo chốt thống nhất số liệu đầu năm học 2019 – 2020 (lần 2), cụ thể như sau:

BẬC HỌC	ĐƠN VỊ	NHÀ TRẺ		3 TUỔI		4 TUỔI		5 TUỔI			CỘNG	
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH		LỚP	HỌC SINH
MẦM NON	An Thới Đông	1	25	2	48	3	83	3	104		9	260
	Cần Thạnh 2	1	16	2	36	1	29	3	54		7	135
	Long Hòa	1	25	2	29	3	70	4	97		10	221
	Cơ sở chính	1	25	1	22	2	50	2	53		6	150
	Điểm trường Hòa Hiệp			1	7	1	20	2	44		4	71
	Đồng Tranh	1	16	1	22	2	49	2	50		6	137
	Tam Thôn Hiệp	1	33	2	36	3	84	4	81		10	234
	Cơ sở chính	1	33	2	36	2	67	3	64		8	200
	Điểm trường An Hòa					1	17	1	17		2	34
	Thạnh An	1	19	1	45	1	44	3	48		6	156
	Cơ sở chính	1	19	1	36	1	35	2	45		5	135
	Điểm trường Thiêng Liêng				9		9	1	3		1	21
	Bình Khánh	3	83	3	114	4	157	5	181		15	535

		Cần Thạnh	3	65	2	72	2	86	3	101		10	324
		Bình An	1	24	1	37	4	89	4	96		10	246
		Cơ sở chính	1	24	1	37	3	66	2	71		7	198
		Điểm trường Bình Thạnh					1	23	1	16		2	39
		Điểm trường Bà Xán							1	9		1	9
		Doi Lầu	1	29	2	58	3	71	5	98		11	256
		Cơ sở chính	0	5	1	13	1	16	1	29		3	63
		Điểm trường An Nghĩa	1	24	1	45	2	45	2	53		6	167
		Điểm trường TH An Nghĩa						2	1	9		1	11
		Điểm trường Tắc Cả Cháy						8	1	7		1	15
		Lý Nhơn	2	19	2	26	2	53	3	76		9	174
		Cơ sở chính	1	7	1	17	1	28	2	49		5	101
		Điểm trường Vàm Sát	1	12	1	9	1	25	1	27		4	73
		Bình Minh	2	28	1	20	1	22	1	21		5	91
		CỘNG	18	382	21	543	29	837	40	1007		108	2769
BẬC HỌC	ĐƠN VỊ	KHỐI MỘT		KHỐI HAI		KHỐI BA		KHỐI BỐN		KHỐI NĂM		CỘNG	
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH
TIỂU HỌC	An Nghĩa	2	69	3	78	2	65	2	52	3	76	12	340
	An Thới Đông	3	90	4	137	4	118	3	96	4	136	18	577
	Bình Khánh	6	187	7	227	6	180	5	158	6	191	30	943
	Bình Mỹ	2	52	2	58	2	46	1	39	2	53	9	248
	Bình Phước	3	102	4	87	3	84	3	71	3	82	16	426
	Cơ sở chính	2	88	3	77	2	70	2	60	2	70	11	365
	Điểm trường Bà Xán	1	14	1	10	1	14	1	11	1	12	5	61
	Bình Thạnh	1	23	1	37	1	31	1	29	1	35	5	155
	Cần Thạnh	4	112	3	103	4	122	3	88	3	107	17	532
	Doi Lầu	2	41	2	51	2	45	2	35	2	50	10	222
	Cơ sở chính	1	28	1	29	1	27	1	18	1	32	5	134
	Điểm trường Tắc Cả Cháy	1	13	1	22	1	18	1	17	1	18	5	88
	Đồng Hòa	2	56	2	53	2	59	2	60	2	61	10	289

	Hòa Hiệp	2	40	2	55	2	45	2	52	2	50	10	242
	Long Thạnh	2	44	2	52	2	49	2	54	2	60	10	259
	Lý Nhơn	2	48	2	63	2	59	2	52	2	67	10	289
	Tam Thôn Hiệp	4	92	3	120	4	91	3	84	3	122	17	509
	Thanh An	3	57	3	79	3	67	3	49	3	63	15	315
	Cơ sở chính	2	47	2	69	2	55	2	37	2	45	10	253
	Điểm trường Thiêng Liêng	1	10	1	10	1	12	1	12	1	18	5	62
	Vàm Sát	1	34	2	56	1	35	1	31	2	54	7	210
	Cần Thạnh 2	3	108	4	138	2	71	2	52	3	81	14	450
CỘNG		42	1155	46	1394	42	1167	37	1102	43	1288	210	6006
BẬC HỌC	ĐƠN VỊ	KHỐI SÁU		KHỐI BẢY		KHỐI TÁM		KHỐI CHÍN			CỘNG		
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH		LỚP	HỌC SINH	
TRUNG HỌC CƠ SỞ	An Thới Đông	5	194	5	176	5	198	6	216		21	784	
	Bình Khánh	10	369	8	319	8	285	9	304		35	1277	
	Cần Thạnh	5	200	5	199	5	186	5	169		20	754	
	Long Hòa	5	168	5	165	4	155	4	162		18	650	
	Lý Nhơn	2	71	2	67	2	58	3	95		9	291	
	Tam Thôn Hiệp	3	97	3	113	3	109	3	101		12	420	
	Đoi Lầu	2	59	2	51	2	59	2	52		8	221	
BẬC HỌC	ĐƠN VỊ	KHỐI 10		KHỐI 11		KHỐI 12						CỘNG	
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH					LỚP	HỌC SINH
THPT	Cần Thạnh	7	276	6	272	5	213					18	761
	Bình Khánh	7	319	7	304	5	208					19	831
	An Nghĩa	8	347	9	386	7	294					24	1027
Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên		2	40	2	27	2	34					6	101
THCS - THPT THẠNH AN		KHỐI SÁU		KHỐI BẢY		KHỐI TÁM		KHỐI CHÍN		CỘNG		TỔNG CỘNG	
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH
		2	56	2	72	2	41	2	48	8	216	12	317
		KHỐI 10		KHỐI 11		KHỐI 12				CỘNG			
		LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH	LỚP	HỌC SINH			LỚP	HỌC SINH		
		2	45	1	35	1	21			4	101		

- Trường Chuyên biệt Cần Thạnh: 09 lớp với 57 học sinh.

- **Lưu ý:** Số liệu trong ô có tô màu là số liệu có điều chỉnh.

Công văn này thay thế công văn số 1542/GDDT ngày 26 tháng 9 năm 2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo V/v thống nhất số liệu đầu năm học 2019 – 2020.

Đề nghị cán bộ, công chức phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các đơn vị trường học và Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên sử dụng số liệu lớp và học sinh được nêu tại công văn này chính thức cho số liệu đầu năm học 2019 - 2020, báo cáo thống kê đầu năm học 2019 – 2020 theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Công chức phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phụ trách công tác phổ cập – Ông Hoàng;
- Trường Bồi dưỡng giáo dục;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Dương Văn Thư